

Mời các bạn cùng tham khảo hướng dẫn giải bài tập SGK Sinh học **Bài 3: Tế bào** trang 11, 12, 13 lớp 8 được chúng tôi chọn lọc và giới thiệu ngay dưới đây nhằm giúp các em học sinh tiếp thu kiến thức và củng cố bài học của mình trong quá trình học tập môn Sinh học.

Soạn Sinh 8 Bài 3: Tế bào

Trả lời câu hỏi Sinh 8 Bài 3 trang 11, 12

Trả lời câu hỏi Sinh 8 Bài 3 trang 11: Quan sát hình 3 - 1, hãy trình bày cấu tạo một tế bào điển hình

Trả lời:

Một tế bào điển hình gồm:

- Màng sinh chất:

- Chất tế bào: + Ti thể

+ Ribôxôm, lưới nội chất, bộ máy Gôngi

+ Trung thể

- Nhân:

+ Nhiễm sắc thể

+ Nhân con

Trả lời câu hỏi Sinh 8 Bài 3 trang 11: Hãy giải thích mối quan hệ thống nhất về chức năng giữa màng sinh chất, chất tế bào và nhân tế bào

Trả lời:

- Màng sinh chất Giúp tế bào trao đổi chất với môi trường trong (nước mô):

+ Lấy các chất cần thiết: O₂, chất dinh dưỡng...

+ Thải các chất bài tiết: CO₂, urê...

- Chất tế bào: thông qua các bào quan thực hiện các chức năng như:

- + Thực hiện các hoạt động sống
 - + Cung cấp năng lượng cho các hoạt động sống.
 - + Tổng hợp và vận chuyển các chất tới nơi cần.
 - + Giúp tế bào phân chia.
- Nhân: Điều khiển mọi hoạt động sống do:
- + Chứa thông tin quy định mọi cấu trúc prôtêin và hoạt động của tế bào.
 - + Tổng hợp rARN
 - + Nguyên liệu hình thành nên ribôxôm.

Trả lời câu hỏi Sinh 8 Bài 3 trang 12: Qua hình 3 - 2, em hãy cho biết chức năng của tế bào trong cơ thể là gì?

Trả lời:

Chức năng của tế bào là thực hiện trao đổi chất và năng lượng, cung cấp năng lượng cho mọi hoạt động của cơ thể sống. Tế bào diễn ra sự phân chia, hoạt động này giúp cho cơ thể lớn lên, tới giai đoạn trưởng thành có thể tham gia vào các hoạt động sinh sản. Như vậy, mọi hoạt động sống của cơ thể là tổng hợp các hoạt động sống của tế bào.

Giải bài tập SGK Sinh học 8 Bài 3

Bài 1 (trang 13 sgk Sinh học 8) : Hãy sắp xếp các bào quan tương ứng với các chức năng bằng cách ghép chữ (a, b, c...) với số (1, 2, 3...) ở bảng sau sao cho phù hợp:

Chức năng	Bào quan
1. Nơi tổng hợp prôtêin	a, Lưới nội chất
2. Vận chuyển các chất trong tế bào	b, Ti thể
3. Tham gia hoạt động hô hấp giải phóng năng lượng	c, Ribôxôm
4. Cấu trúc quy định sự hình thành prôtêin	d, Bộ máy Gôngi
5. Thu hồi, tích trữ, phân phối sản phẩm trong hoạt động sống của tế bào.	

Lời giải:

Đáp án :

- 1. c;
- 2. a;
- 3. b;
- 4. (x);
- 5. d

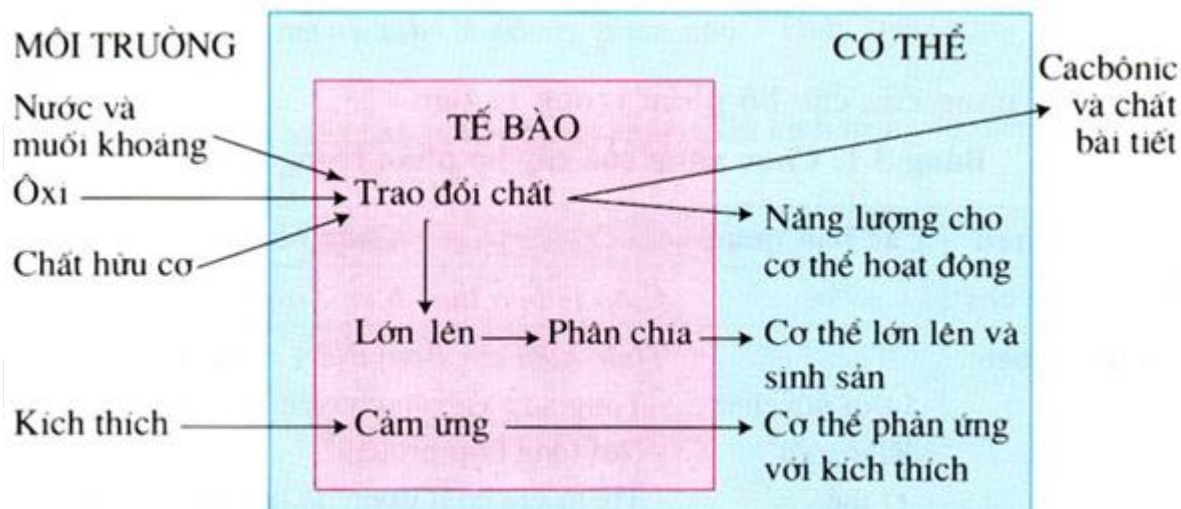
Bài 2 (trang 13 sgk Sinh học 8) : Hãy chứng minh tế bào là đơn vị chức năng của cơ thể.

Lời giải:

- Mọi cơ thể đều được cấu tạo từ tế bào.
- Chức năng của tế bào là trao đổi chất và năng lượng giữa tế bào với môi trường cung cấp năng lượng cho cơ thể, giúp cơ thể lớn lên, phân chia và sinh sản. Như vậy, tế bào vừa là đơn vị cấu tạo và cũng là đơn vị chức năng của cơ thể.

Lý thuyết Sinh 8 Bài 3

I. Cấu tạo tế bào.



Hình 3-2. Sơ đồ mối quan hệ giữa chức năng của tế bào với cơ thể và môi trường

- Mọi cơ thể sống đều được cấu tạo từ tế bào.
- Một cơ thể sống có thể có một (VD: cơ thể đơn bào) hoặc rất nhiều tế bào (VD: con người).
- Một tế bào điển hình gồm:
 - Màng sinh chất:
 - Chất tế bào:
 - + Ti thể
 - + Ribôxôm, lưới nội chất, bộ máy Gôngi
 - + Trung thể
 - Nhân:
 - + Nhiễm sắc thể
 - + Nhân con

II. Chức năng của các bộ phận trong tế bào.

Các bộ phận	Các bào quan	Chức năng
Màng sinh chất		Giúp tế bào thực hiện trao đổi chất
Chất tế bào		Thực hiện hoạt động sống của tế bào
	Lưới nội chất	Tổng hợp và vận chuyển các chất
	Riboxom	Nơi tổng hợp protein
	Ti thể	Tham gia hô hấp tế bào và giải phóng năng lượng
	Bộ máy gongi	Thu nhận, hoàn thiện, phân phối sản phẩm
	Trung thể	Tham gia quá trình phân chia tế bào
Nhân		Điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào
	Nhiễm sắc thể	Là cấu trúc quy định sự hình thành prôtêin có vai trò quyết định trong di truyền
	Nhân con	Tổng hợp ARN riboxom (rARN)

⇒ Tất cả các bào quan trong tế bào có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, phối hợp để thực hiện chức năng chung của tế bào,

Ví dụ:

- Màng sinh chất giúp tế bào trao đổi chất: Lấy các chất cần thiết và thải các chất không cần thiết.

- Chất tế bào chứa các bào quan sử dụng các chất mà tế bào lấy vào qua màng sinh chất tổng hợp các chất cần thiết cho sự sinh trưởng và phát triển của tế bào dưới sự điều khiển của nhân tế bào.

- Nhân tế bào chứa vật chất di truyền, điều khiển các hoạt động của các bào quan qua quá trình truyền đạt thông tin di truyền từ ADN → ARN → Protein; các chất được tổng hợp, lấy vào.

III. Thành phần hóa học của tế bào.

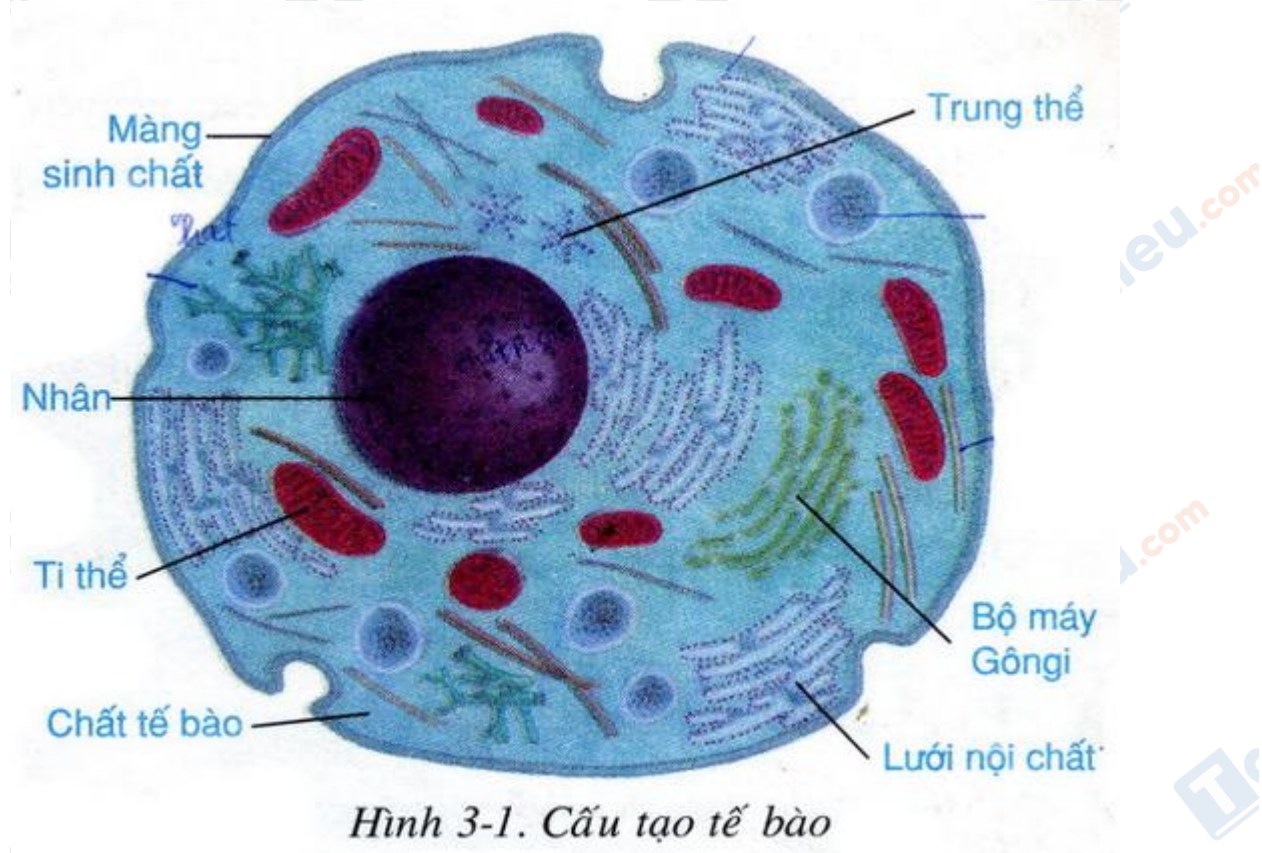
- Tế bào gồm một hỗn hợp phức tạp gồm nhiều chất hữu cơ và chất vô cơ.

+ Các chất hữu cơ chính là: protein, gluxit, lipid

+ Các chất vô cơ là muối khoáng, nước,...

IV. Hoạt động sống của tế bào.

- Mỗi tế bào luôn được cung cấp chất dinh dưỡng để tổng hợp các chất để cung cấp năng lượng cho cơ thể.
 - Đồng thời tế bào xảy ra quá trình phân giải các chất hữu cơ phức tạp thành các chất vô cơ.
- ⇒ Đây là hai mặt cơ bản trong quá trình sống của tế bào.



Hình 3-1. Cấu tạo tế bào

CLICK NGAY vào **TẢI VỀ** dưới đây để download giải bài tập Sinh học **Bài 3: Tế bào** trang 11, 12, 13 SGK lớp 8 hay nhất file word, pdf hoàn toàn miễn phí.